

Ngày 31/12/2024	8,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.5%	17.1%	23.3%

2024	
ROE	5.1%
	+/- YoY ▲ 3.8%

Q4/24			
DT thuần	5.24	QoQ ▼ 19.8 ▼ 79.0%	YoY ▼ 6.46 ▼ 55.2%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	58.7
	YoY ▲ 33.8 ▲ 136%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	1.42	QoQ ▼ 0.83 ▼ 37.0%	YoY ▼ 0.77 ▼ 35.2%
	tỷ VNĐ		

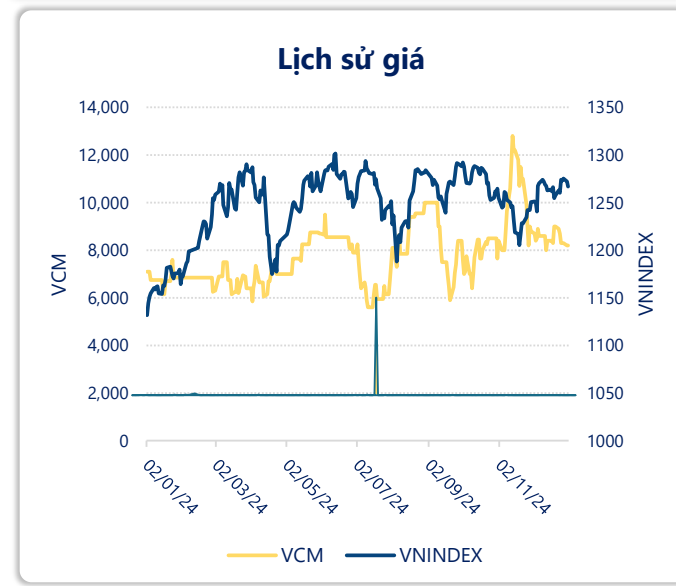
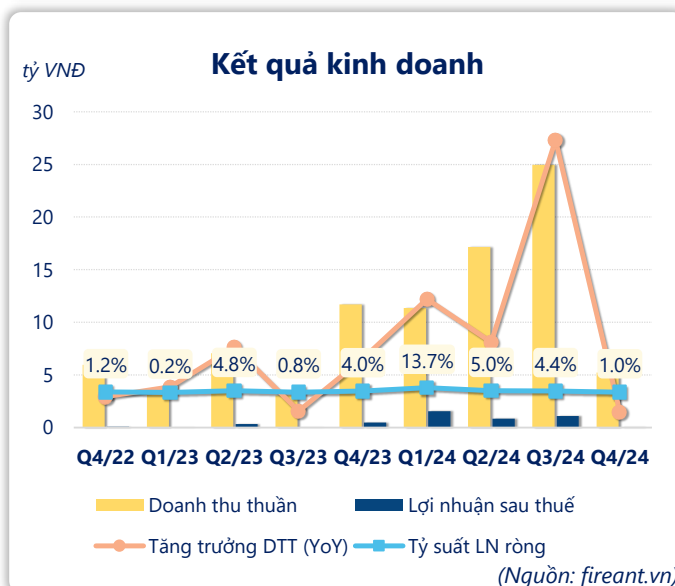
2024	
LN gộp	9.58
	YoY ▲ 4.93 ▲ 106%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	0.09	QoQ ▼ 1.27 ▼ 93.6%	YoY ▼ 0.48 ▼ 84.8%
	tỷ VNĐ		

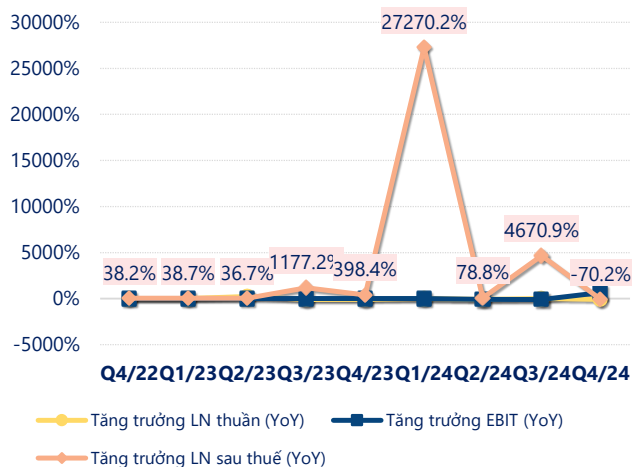
2024	
LN thuần	4.36
	YoY ▲ 3.51 ▲ 411%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	0.05	QoQ ▼ 1.04 ▼ 95.3%	YoY ▼ 0.42 ▼ 89.0%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	3.55
	YoY ▲ 2.69 ▲ 313%
	tỷ VNĐ

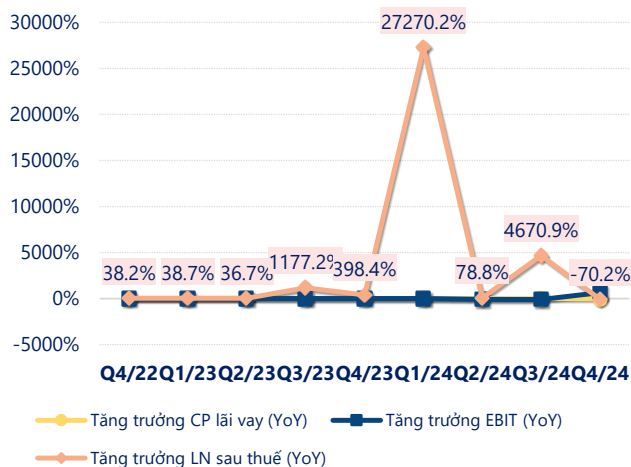


Tăng trưởng lợi nhuận



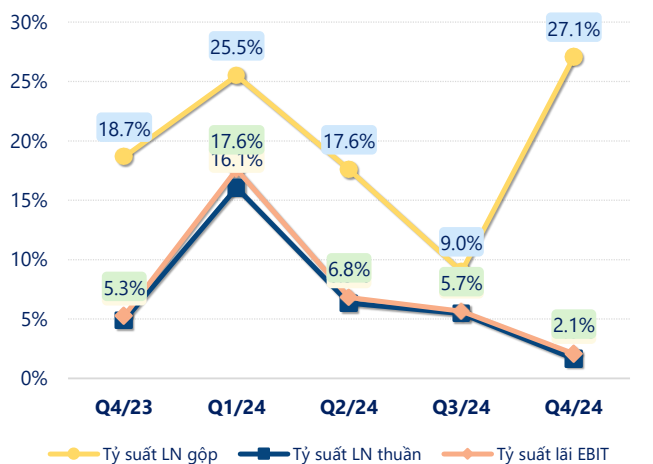
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



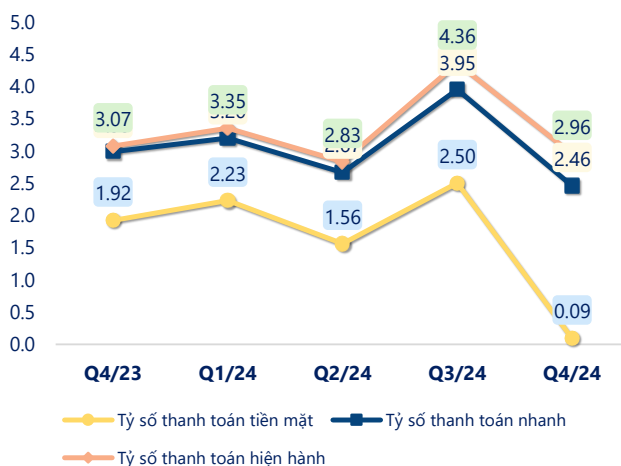
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



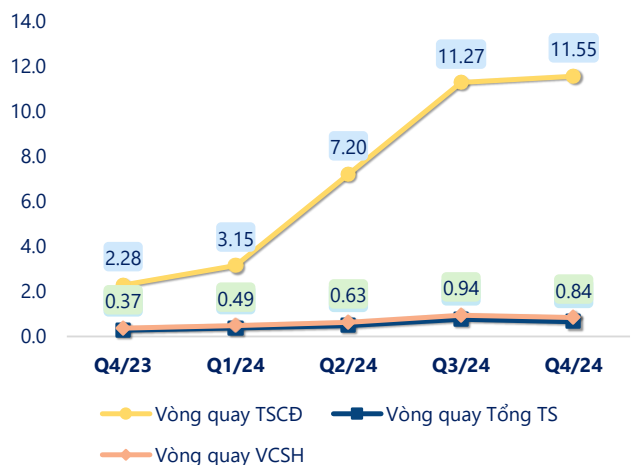
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



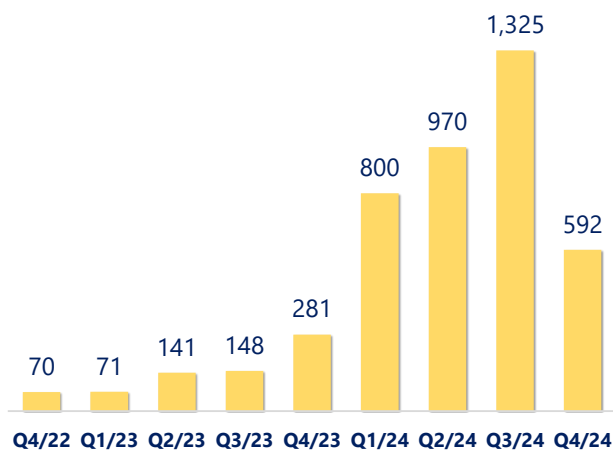
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.24	11.7	-55.2%	58.7	24.9	136%
Giá vốn hàng bán	3.82	9.53	-59.9%	49.1	20.3	142%
Lợi nhuận gộp	1.42	2.19	-35.2%	9.58	4.65	106%
Doanh thu HĐTC	0.50	0.46	8.0%	1.27	2.19	-41.8%
Chi phí TC	-0.03	0.02	-262%	0.22	0.17	25.6%
Chi phí lãi vay	0.02	0.02	9.6%	0.21	0.10	98.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.43	0.39	11.4%	1.37	0.96	43.6%
Chi phí QLDN	1.43	1.66	-14.0%	4.90	4.86	0.9%
LN thuần từ HĐKD	0.09	0.57	-84.8%	4.36	0.85	411%
Lợi nhuận khác	0.00	0.02	-97.5%	0.12	0.28	-58.2%
LN trước thuế	0.09	0.59	-85.3%	4.48	1.14	294%
Lợi nhuận sau thuế	0.05	0.47	-89.0%	3.55	0.86	313%
LNST của CĐ cty mẹ	0.05	0.47	-89.0%	3.55	0.86	313%

(Nguồn: fireant.vn)

